

**KẾT LUẬN**  
**CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**  
**về định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực**  
**giai đoạn 2021 – 2025**

-----

Khoa học công nghệ (KHCN) đã và đang tạo ra những thay đổi có tính đột phá, tạo tiền đề cho phát triển kinh tế với tốc độ và chất lượng cao hơn, nâng cao lợi thế cạnh tranh. Do đó, các địa phương, doanh nghiệp cần phải phải ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ KHCN vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý xã hội, đẩy mạnh hoạt động đổi mới sáng tạo để góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. So với các tỉnh trong khu vực, Bình Phước vẫn còn nhiều hạn chế về nghiên cứu, ứng dụng KHCN, ảnh hưởng không nhỏ đến sức cạnh tranh và chất lượng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong thời gian tới, cần tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng và tiến tới làm chủ công nghệ, nhất là trong các lĩnh vực công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, công nghệ cơ khí – tự động hóa và công nghệ thông tin, nhằm góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, bảo đảm an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

Triển khai Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn Quốc lần thứ XIII của Đảng, nhiệm kỳ 2021-2026 và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận về định hướng nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 – 2025 như sau:

**1. Quan điểm**

Chủ động, tích cực nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ, nhất là công nghệ sinh học (CNSH), công nghệ vật liệu mới, cơ khí - tự động hóa, công nghệ thông tin (CNTT), xem đây là nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, vừa cấp bách vừa lâu dài. Lựa chọn ứng dụng các công nghệ phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương. Phát huy tối đa các nguồn lực nhà nước và xã hội, tranh thủ các nguồn hỗ trợ của Trung ương, để đẩy mạnh việc nghiên cứu, ứng dụng KHCN trên địa bàn tỉnh.

## **2. Mục tiêu**

### **2.1 Mục tiêu chung**

Nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao các tiến bộ khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, quản lý nhà nước, nhất là các tiến bộ KH-CN thuộc các lĩnh vực CNSH, CNTT, công nghệ vật liệu mới, cơ khí - tự động hóa nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các sản phẩm, hàng hoá của tỉnh, góp phần phục vụ phát triển kinh tế năng động, nhanh, bền vững; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, bảo vệ môi trường và sức khỏe người dân, bảo đảm công tác an ninh, quốc phòng trên địa bàn tỉnh.

### **2.2 Mục tiêu cụ thể**

Nghiên cứu, tiếp nhận và ứng dụng thành công ít nhất 03 hệ thống thông tin, phần mềm ứng dụng, ít nhất 03 hệ thống cơ giới, tự động hóa phục vụ công tác quản lý nhà nước, sản xuất kinh doanh, cảnh báo thiên tai, bảo vệ tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

Ứng dụng thành công ít nhất 02 chế phẩm sinh học, ít nhất 02 sản phẩm vật liệu nano và 02 quy trình kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp.

Đến năm 2025, 100% cơ quan quản lý nhà nước ở cấp tỉnh, cấp huyện áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng ISO điện tử; 100% các nhiệm vụ nghiên cứu KH-CN sau khi nghiệm thu đạt yêu cầu được đưa vào ứng dụng, tạo ra sản phẩm cụ thể.

## **3. Nhiệm vụ và giải pháp**

3.1. Triển khai đồng bộ hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KH-CN và đổi mới sáng tạo trên các lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn, khoa học nông nghiệp, khoa học tự nhiên và kỹ thuật, khoa học y - dược, khoa học tài nguyên, bảo vệ môi trường. Trong đó ưu tiên các lĩnh vực CNSH, công nghệ vật liệu mới, cơ khí - tự động hóa, CNTT.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, xây dựng và triển khai các ứng dụng chính quyền điện tử. Ứng dụng công nghệ GIS để quản lý tài nguyên, môi trường, cảnh báo thiên tai, kiểm soát dịch bệnh cây trồng, vật nuôi. Xây dựng và áp dụng hệ thống ISO điện tử, quản lý thông tin, truy xuất nguồn gốc về các sản phẩm hàng hóa, nông lâm sản trên địa bàn tỉnh. Thúc đẩy ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn (Big data) trong quản lý, phát triển đô thị thông minh, bệnh viện thông minh, trường học thông minh.

Tập trung nghiên cứu, ứng dụng CNSH cải tiến tình trạng quý trên các loại cây trồng nông, lâm nghiệp chủ lực của tỉnh. Ứng dụng mạnh mẽ các chế phẩm sinh học để phòng chống sâu, bệnh hại cây trồng, bảo quản, chế biến nông lâm sản, xử lý ô

nhiễm môi trường, nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong y – dược, chăm sóc sức khỏe, bảo quản thực phẩm... Nghiên cứu, ứng dụng CNSH tạo các chế phẩm sinh học để kiểm soát dư lượng các chất cấm trong nông sản có nguồn gốc từ cây trồng. Nghiên cứu ứng dụng các giải pháp sinh học nhằm nâng cao khả năng sinh sản và bảo vệ sức khỏe cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng vật liệu nano, vật liệu polyme - composit đặc biệt phục vụ cho một số lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và bảo vệ môi trường, vật liệu nhẹ dùng trong xây dựng. Ứng dụng các công nghệ vật liệu mới trong sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản...; hỗ trợ các doanh nghiệp phát triển các phần mềm và nội dung số đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ cho các sản phẩm phần mềm; xây dựng, quản lý, khai thác và phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể đối với các sản phẩm đặc trưng, đặc sản địa phương và có thị trường tiêu thụ lớn.

Xây dựng các mô hình ứng dụng đồng bộ các giải pháp cơ giới hóa trong sản xuất nông lâm nghiệp và chế biến sản phẩm nông lâm sản. Nghiên cứu phát triển và tích hợp công nghệ tự động hóa, công nghệ số và các công nghệ tiên tiến để phát triển các mô hình sản xuất, quản trị doanh nghiệp thông minh, hiện đại.

3.2. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ nghiên cứu khoa học của các tổ chức khoa học và công nghệ và doanh nghiệp. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nguồn nhân lực có đủ trình độ tiếp nhận, chuyển giao các công nghệ cốt lõi của CMCN 4.0 trên địa bàn tỉnh; lồng ghép các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các ngành, các nguồn vốn khác nhau của Trung ương và địa phương; khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế đầu tư đối ứng để triển khai các nhiệm vụ đạt hiệu quả.

3.3. Tăng cường hợp tác, liên kết, phối hợp với các Viện nghiên cứu, Trường đại học, các Tập đoàn công nghệ có uy tín, doanh nghiệp khoa học công nghệ trong và ngoài nước trong việc nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ, nhất là công nghệ sinh học, công nghệ vật liệu mới, cơ khí - tự động hóa, công nghệ thông tin trong các lĩnh vực, phù hợp với điều kiện của tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị, doanh nghiệp chủ động hợp tác và tiếp nhận, chuyển giao công nghệ sản xuất các sản phẩm có lợi thế cạnh tranh ở trong và ngoài nước; đẩy mạnh quan hệ hợp tác với các quốc gia khác trong nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; trao đổi, đào tạo nguồn nhân lực KHCN và nhất là kêu gọi vốn đầu tư từ nước ngoài để triển khai, thực hiện các dự án KHCN trên địa bàn tỉnh có quy mô lớn.

3.4. Gắn kết chặt chẽ hoạt động KHCN với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của các cá nhân, tổ chức; khuyến khích và hỗ trợ mạnh mẽ các hoạt động phổ biến, chuyển giao, ứng dụng các tiến

bộ KHCN, nhất là các lĩnh vực CNSH, công nghệ vật liệu mới, cơ khí - tự động hóa, CNTT vào sản xuất và đời sống; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào nghiên cứu, đổi mới công nghệ, áp dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch trong sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, năng lực cạnh tranh các sản phẩm, hàng hóa.

#### **4. Tổ chức thực hiện**

4.1. Các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền nội dung Kết luận đến các chi bộ, đảng bộ trực thuộc và triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn của ngành, địa phương, đơn vị.

4.2. Trên cơ sở Kết luận này, Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực giai đoạn 2021 – 2025.

4.3. Đảng đoàn HĐND tỉnh chỉ đạo việc cụ thể hóa các chủ trương, quan điểm, định hướng của Kết luận này vào nghị quyết của HĐND tỉnh; tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện các nội dung của Kết luận.

4.4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát việc thực hiện Kết luận; tăng cường tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của hội viên, đoàn viên và nhân dân đối với các chủ trương tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực.

4.5. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận này; kịp thời tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các vấn đề phát sinh, hoặc khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4.6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, hướng dẫn việc tuyên truyền và quán triệt thực hiện Kết luận.

4.7. Văn phòng Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Chủ nhiệm thực hiện Chương trình phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ và các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện Kết luận; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Các ban cán sự, đảng đoàn, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, BTV Tỉnh đoàn,
- Các Ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đ/c UV BCH Đảng bộ tỉnh,
- BCN thực hiện Chương trình phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ,
- VPTU: LĐVP, Phòng TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Mạnh Cường**